



LÁ THƯ MỤC VỤ

Giống như các chính quyền cộng sản khác, chính quyền Việt Nam áp dụng chế độ lý lịch trên mọi thành phần dân chúng ở đủ mọi ngành nghề. Ngay cả trong hệ thống giáo dục, nếu một học sinh muốn vào đại học cũng phải có lý lịch tốt. Nên “học tài mà thi lý lịch” vì nếu có lý lịch tốt hay cha mẹ là cán bộ thì học dốt vẫn vào đại học. Còn nếu là con các thành phần ‘địa chủ’, ‘phản động’, ‘ngụy’, thì đại học là giấc mơ xa vời dù học rất giỏi hoặc thật xuất sắc. Cứu xét cho đi du học hay xuất ngoại cũng đều được xét với “tiêu chuẩn” này.

Bây giờ tình trạng ‘phân biệt đối xử’ ở hệ thống giáo dục ở Việt Nam cũng đã nói lòng nhiều, nhưng ở hệ thống công quyền thì vẫn nguyên như vậy. Lý lịch không tốt thì không bao giờ ngoi được lên những vị trí cao trong bộ máy hành chính cũng như trong quân đội. Và dĩ nhiên không bao giờ được nhận vào ngành công an dù chỉ làm chân tà lọt. Ở điểm này, đã vào thế kỷ 21, mà xã hội Việt Nam cũng không khác gì xã hội Do Thái thời Chúa Giêsu, tuy sự ‘phân biệt đối xử’ không dựa trên tiêu chuẩn chính trị như chế độ cộng sản mà trên huyết thống và tôn giáo.

Trong thời Chúa Giêsu, xã hội Do Thái là một xã hội khép kín. Chẳng những chỉ người Do Thái mới được sinh hoạt chung trong các hội đường, mà ở Đền Thờ Giêrusalem người ngoại cũng chỉ được phép ở vòng ngoài của đền thờ trong những khu buôn bán đổi chác. Hơn nữa, ngay cả mặc dù là người Do Thái, nhưng là những người tội lỗi và làm nghề thu thuế thì cũng không được bén mảng đến chỗ hội họp hay thờ phượng. Vì thế tường thuật của thánh Matthêu trong bài Phúc Âm chúa nhật tuần này cho chúng ta thấy một cuộc cách mạng để phá bỏ mọi hàng rào ngăn cách con người đang bắt đầu.

Ngoài những sự kiện khác, đây là đoạn Phúc Âm kể về lần ‘xuất ngoại’ duy nhất của Chúa Giêsu ra khỏi lãnh thổ Do Thái. Lý do xuất ngoại của Ngài là tránh đám đông để tìm một chỗ thanh vắng hầu chuẩn bị cho thời điểm cuối cùng của sứ mạng trên trần gian. Nhưng ngay cả khi ‘ra nước ngoài’, Ngài cũng không tránh khỏi sự cầu cứu xin giúp đỡ, vì lời đồn thổi về các phép lạ Ngài làm lan ra khỏi lãnh thổ Do Thái. Chính vì thế một người đàn bà quê ở Canaan đã đến kêu nài Chúa chữa con bà khỏi bệnh quỵ ám.

Xin mở ngoặc ở đây để hiểu rõ hơn về thái độ của Chúa Giêsu ở phần đầu câu chuyện. Người Canaan là hậu duệ của dân Phoenicians, một dân tộc tạo nên hai thành phố Tyrô và Sidon. Sidon là thành phố có kỹ nghệ sản xuất kính và Tyrô là thành phố có kỹ nghệ nhuộm vải tím cả ngàn năm trước công nguyên. Họ cũng là dân tộc đã phát minh ra chữ viết mà sau này do chính họ truyền bá ra vùng cận đông và ảnh hưởng đến mẫu tự của người Ai cập và Hy Lạp sau này. Họ cũng là dân tộc đóng thuyền vượt biển (xem hình ở đầu bài) đi buôn bán và chinh phục đất đai cũng như xây dựng các thuộc địa ven biển từ Bắc Phi đến Nam Âu châu. Một trong những thuộc địa nổi tiếng nhất là Carthage, ngày nay thuộc nước Tunisia.

Hôm nay Chúa Giêsu đang ở lãnh thổ của dân Phoenicians mà dân Phoenicians là kẻ thù truyền kiếp của dân Do Thái, nên Chúa Giêsu giữ thái độ thận trọng trước khi làm phép lạ là vì vậy: *“Thầy chỉ được sai đến cùng chiên lạc nhà Israen”*. Do đó để giúp cho người đàn bà Canaan Chúa Giêsu chỉ còn cách thử thách lòng tin của bà: *“Không nên lấy bánh của con cái mà vứt cho chó”*, và dựa vào lý do này Ngài mới có thể chữa lành cho con gái của bà được. Và đức tin mãnh liệt của bà đã được đền bù: con gái bà đã được lành bệnh.

Câu chuyện Phúc âm tuần này cho ta thấy cuộc chiến đấu gian nan của Giáo hội thời sơ khai để bứt khỏi xã hội khép kín của người Do Thái mà đón nhận mọi người. Bởi vì nếu chúng ta tin rằng Đức Kitô đã chết cho mọi người, thì không ai là chó cả. Do đó không ai bị loại trừ khỏi vòng tay yêu thương của Thiên Chúa. Vì thế người đàn bà Canaan là một gương quan trọng cho tất cả chúng ta. Bà ta là thầy dạy của mọi người phục vụ Chúa. Qua sự đòi hỏi được chú ý và được tôn trọng phẩm giá của bà, Thiên Chúa đặt vấn đề với tất cả chúng ta.

Bài học thứ hai mà người đàn bà Canaan dạy chúng ta là không có một chỗ sẵn trong Nước Trời. Chúng ta phải cố gắng hết mức mới có chỗ, nhưng không phải cậy dựa vào ‘lý lịch tốt’ hay vào sức mình, mà phải cậy trông vào lòng nhân từ và thương xót của Chúa. Hơn nữa, dù gặp bao khó khăn trắc trở bà cũng gắng vượt qua, bởi vì bà không xin gì cho mình mà cho con gái bà. Nên khi sống quên mình thì chúng ta dễ dàng vượt qua mọi trở ngại bởi vì nó là động lực giúp chúng ta vượt qua chính mình.